

Bản án số: 88/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 30 tháng 9 năm 2024  
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Toàn

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Quảng Văn Tiễn, bà Lò Thị Thành.

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**

Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 133/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc Ly hôn - Theo quyết định xét xử số: 79/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 67/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Văn T - Sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Tòng Thị D - Sinh năm 1982. Địa chỉ: Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 26/6/2024 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện lời khai nguyên đơn anh Đinh Văn T như sau:*

Anh và chị Tòng Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện Sông Mã vào ngày 05/11/2019, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân với nhau được 04 tháng. Nay anh thấy hôn nhân không hạnh phúc, không còn tình cảm nên anh xin được ly hôn với chị D.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không kê khai. Không yêu cầu giải quyết.

*Đối với chị Tòng Thị D:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập chị Tòng Thị D hợp lệ nhiều lần theo đúng quy định nhưng chị D đều không có mặt tại Tòa án để giải quyết việc ly hôn.

Tại bản tự khai gửi qua đường bưu điện đến Tòa án ngày 16/7/2024 chị D thừa nhận việc kết hôn với anh Đinh Văn T từ ngày 05/11/2019 trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc và được UBND thị trấn S cấp Giấy chứng nhận kết hôn, được gia đình hai bên tổ chức cưới xin theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được 04 năm thì nảy sinh bất hòa và đã sống ly thân được 03 tháng. Chị D xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, không đồng ý ly hôn với anh T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tại phiên tòa:* Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ theo quy định nhưng vẫn vắng mặt. Nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật. Quan điểm giải quyết vụ án:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Đinh Văn T với chị Tòng Thị D. Xử cho anh Đinh Văn T được ly hôn chị Tòng Thị D.

Về con chung: Không có con chung, nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều không kê khai, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Đinh Văn T phải chịu án theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Anh Đinh Văn T khởi kiện xin ly hôn với chị Tòng Thị D, nên xác định quan hệ pháp luật là Ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, theo

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Về việc không hoà giải: Nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải, do vậy vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Đinh Văn T đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Tòng Thị D đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ theo đúng quy định nhưng đều không có mặt nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn T và chị Tòng Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào ngày 05/11/2019. Căn cứ Điều 9, 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 xác định quan hệ hôn nhân của anh Đinh Văn T và chị Tòng Thị D là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, mâu thuẫn giữa anh Đinh Văn T và chị Tòng Thị D là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung và đang sống ly thân. Lời khai có trong hồ sơ chị D cho rằng vẫn còn tình cảm với chồng và không đồng ý ly hôn, tuy nhiên quá trình giải quyết Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị đến để làm việc với mục đích để hoà giải mâu thuẫn cho anh chị, nhưng chị D vẫn không đến, thể hiện chị D không có thái độ nín nhịn, hàn gắn tình cảm. Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình xác định mâu thuẫn của anh T và chị D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh T xin ly hôn chị D là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên cần chấp nhận đề nghị của anh T được ly hôn chị D.

[3] Về con chung: Các đương sự đều khai không có con chung, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không kê khai. Do vậy không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Anh Đinh Văn T phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Ly hôn của anh Đinh Văn T đối với chị Tòng Thị D.

Xử cho anh Đinh Văn T ly hôn chị Tòng Thị D.

**2.** Về án phí: Anh Đinh Văn T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0001601 ngày 02/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Anh Đinh Văn T đã nộp đủ án phí.

**4.** Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Tòa nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn S, Sông Mã;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Toàn**





